

Bản án số: 130/2021/HS-ST
Ngày 18/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Xồng Bá Cha và ông Lê Văn Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Văn Cương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 118/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ng; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/01/2000, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc T; con bà: Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 30/7/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2021. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lô Văn P, sinh năm 1992; trú tại bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Chị Phan Thị K, sinh năm 1988; trú tại khối C, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Vũ Thị Đ, sinh năm 1988; trú tại bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/8/2021 Nguyễn Ng đến nhà anh Lô Văn P trú tại bản C, xã C, huyện Q để xin thức ăn, nhưng không có ai ở nhà; thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-SIRIUS biển kiểm soát 37F1-086.53 dựng ở sân nhà và có chìa khóa dặt trong ổ điện; Nguyễn Ng nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nguyễn Ng vào dặt xe và nổ máy chạy xuống quán thu mua phế liệu Oanh Lan thuộc khối C, thị trấn K, huyện Q để bán xe. Khi vào quán gặp chị Phan Thị K, khi chị K hỏi nguồn gốc và giấy tờ xe thì bị cáo nói xe bỏ vợ cho và khi mua không có giấy tờ nên đem bán phế liệu. Do xe không rõ nguồn gốc nên chị Phan Thị K không mua. Nguyễn Ng đi về nhà chị Vũ Thị Đ, trú tại bản T, xã M, huyện Q nhờ chị Đ đến nói với chị Vũ Thị K để bị cáo bán xe. Khi bị cáo cùng chị Vũ Thị Đ đến thì bị cáo giới thiệu Đ là chị vợ và xe do bỏ vợ cho nên Phan Thị K đồng ý mua làm phế liệu.

Sau khi biết bị mất xe anh Lô Văn P đã viết đơn trình báo với cơ quan chức năng. Đến 15 giờ cùng ngày Nguyễn Ng biết sự việc bị bại lộ nên đến Công an xã C đầu thú. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q thu giữ chiếc xe với chị Phan Thị K.

Hội đồng định giá tài sản huyện Q định giá chiếc xe mô tô mà bị cáo chiếm đoạt của anh Lô Văn P, trị giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 06 giờ, ngày 10/8/2021 tại bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An Nguyễn Ng đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-SIRIUS biển kiểm soát 37F1-086.53.

Cáo trạng số 129/CT-VKS- HS ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Ng về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đối với chị Phan Thị K có hành vi mua chiếc xe của bị cáo; đối với chị Vũ Thị Đ có hành vi đi với bị cáo để bán xe, nhưng chị Phan Thị K và chị Vũ Thị Đ không biết chiếc xe do bị cáo phạm tội mà có, nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ng từ 06 đến 09 tháng tù. Bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nữa, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; tại cơ quan điều tra người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bị cáo bán chiếc xe. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 06 giờ, ngày 10/8/2021 tại bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An Nguyễn Ng đã lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-SIRIUS biển kiểm soát 37F1-086.53 của anh Lô Văn P, trị giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác về tài sản. Do đó bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; mục đích bị cáo chiếm đoạt tài sản là để có ma túy sử dụng; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đến Công an xã C đầu thú; khai báo thành khẩn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ng từ 06 đến 09 tháng tù là thấp so với số tài sản bị cáo chiếm đoạt và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về dân sự: Tại cơ quan điều tra bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ xem xét và giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Nguyễn Ng 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/8/2021.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ng phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ng có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; Người có QLLQ.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Q.
- Chi cục THA DS huyện Q.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong